

Số: 01/2017/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 24 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 34/2017/TLST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Ông Bùi Văn X tự nguyện rút yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE031441 cấp ngày 28 tháng 4 năm 2006 do Ủy ban nhân dân huyện TN cấp cho bà Nguyễn Thị Thanh M nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Văn X, sinh năm 1960; cư trú tại: Số 32 đường H, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1966; cư trú tại: xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Bùi Văn M (tên gọi khác là Bùi Đức M), sinh năm 1954; cư trú tại: xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Bùi Thị K, sinh năm 1948; cư trú tại: xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Bùi Thị D, sinh năm 1952; cư trú tại: Đội 5, thôn T, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1988 và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987; cùng cư trú tại: xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Thị K, chị Bùi Thị Đ và anh Nguyễn Văn T: Bà Nguyễn Thị Thanh M (theo Giấy ủy quyền ngày 22 tháng 3 năm 2017).

+ Ủy ban nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn V - Chủ tịch UBND huyện TN; người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Trung M - Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường và ông Vũ Đình T - Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (theo Quyết định ủy quyền số 7871 ngày 31 tháng 10 năm 2017).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Bùi Văn M, bà Bùi Thị K, bà Bùi Thị D tự nguyện nhường phần di sản được hưởng thừa kế cho Bà Nguyễn Thị Thanh M; ông Bùi Văn X đồng ý nhận phần di sản thừa kế được hưởng bằng tiền là 50 triệu (*Năm mươi triệu*) đồng.

- Giao cho bà Nguyễn Thị Thanh M sử dụng 555m² đất là di sản của cụ Bùi Văn S và cụ Nguyễn Thị R tại thửa số 812, tờ bản đồ số 05, thôn T, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 031441 ngày 28 tháng 4 năm 2006 mang tên bà Nguyễn Thị Thanh M.

- Bà Nguyễn Thị Thanh M có trách nhiệm thanh toán cho ông Bùi Văn X 50 (*Năm mươi triệu*) đồng là phần di sản thừa kế ông X được hưởng.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Bùi Văn X phải chịu 1.250.000 (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 1.800.000 (*Một triệu tám trăm nghìn*) đồng, hoàn trả lại cho ông Bùi Văn X 550.000 (*Năm trăm năm mươi nghìn*) đồng theo Biên lai thu số 0000447 ngày 02 tháng 11 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng.

- Bà Nguyễn Thị Thanh M phải chịu 4.300.000 (*Bốn triệu ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự (để thi hành);
- VKSND cùng cấp;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Lưu: HSVA, HCTP.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng